TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST.
Ngày 11-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Thanh và bà Nguyễn Thị Huê.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2024/TLST-HS ngày 20/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 28/6/2024; Quyết định thay đổi Hội thẩm chuẩn bị xét xử vụ án hình sự số 18/2024/QĐ-TA ngày 08/7/2024 đối với bị cáo:

Đào Duy C, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy M (đã chết) và bà Phạm Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 27/05/2016, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù (hai bản án) ngày 16/02/2018. Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/03/2021. Ngày 26/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/05/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/8/2008, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Hà Nam quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 100.000đồng về hành vi: "Xúi giục người khác đánh nhau". Ngày 10/05/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 25/04/2015, Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 12/03/2016, Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi: "Trộm cắp tài sản"; bị bắt, tạm giữ ngày 02/04/2024; tạm giam từ ngày 11/04/2024 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trịnh Văn D, sinh năm 1978; trú tại: Thôn M, xã Đ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1994; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Duy C là người đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp "*Tái phạm*" chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 02/04/2024, C đi bộ đến thôn 1, xã Đinh Xá, thành phố Phủ Lý thì nhìn thấy 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Win màu đen, đeo biển kiểm soát: 29V1- 023.58 của anh Trịnh Văn D đang dựng ở ven đường, chìa khóa điện của xe vẫn cắm ở ổ khóa. Quan sát xung quanh thấy vắng người nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe môtô đem bán lấy tiền tiêu sài. C đi đến chiếc xe môtô rồi ngồi lên xe sau đó dùng chân phải đạp cần khởi động để nổ máy xe. C điều khiển xe môtô đi được một đoạn thì bị anh Nguyễn Công T phát hiện, tri hô mọi người đuổi theo bắt giữ. Ngay sau đó, C bị tổ công tác Công an xã Đinh Xá, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phối hợp với anh T đuổi theo bắt giữ được và đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật theo quy định.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 chiếc xe môtô màu nhãn hiệu HONDA Win màu đen, đeo biển kiểm soát: 29V1-023.58; 01 chùm chìa khóa của xe môtô gồm có 02 chìa chuôi bằng nhựa màu đen gắn với 01 mảnh da; 01 ví da màu vàng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đào Duy C.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 05/04/2024, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận:*"01 (một) xe môtô nhãn hiệu HONDA Win, màu đen, đeo BKS: 29V1-023.58, số khung B00TTK020496, số máy HABE1021110, đăng ký lần đầu ngày 15/6/1998, xe đã qua sử dụng, thời điểm ngày 02/04/2024 trị giá là 20.000.000đồng"*.

Tại bản Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 07/04/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Xe mô tô Win 100 gửi giám định có số khung nguyên thủy: MH1HAB00TTK020496, số máy nguyên thủy: HABE-1201110*".

Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-PL ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đào Duy C về tội:*"*Trộm cắp tài sản*"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đào Duy C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 35, 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Đào Duy C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Đào Duy C từ 01 triệu đồng đến 03 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đào Duy C đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Duy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường, giao nhận vật chứng; bản ảnh, sơ đồ hiện trường; kết luận định giá tài sản; đơn trình báo, lời khai của bị hại, của người làm chứng, người chứng kiến; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đào Duy C là người đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp "*Tái phạm*" và chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 02/04/2024 tại thôn 1, xã Đinh Xá, thành phố Phủ Lý, Đào Duy C đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc trông coi, quản lý tài sản lén lút lấy trộm của anh Trịnh Văn D chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Win màu đen, đeo biển kiểm soát: 29V1-023.58 trị giá 20.000.000đồng thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" và thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 và điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Đào Duy C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu do đã nhiều lần bị kết án về các tội: "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đều chưa được xóa án tích); bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: "Xúi giục người khác đánh nhau", "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Trộm cắp tài sản" và bị áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn (đều đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn gây mất trật tự, trị an khu vực dân cư, tạo nên tâm lý lo ngại, bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người mặc dù đã nhiều lần bị kết án về tội phạm xâm phạm quyền sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm do cố ý thể hiện bản chất luôn coi thường pháp luật. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành tuân thủ pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, bất chính; tội phạm bị cáo thực hiện có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội là nghiêm trọng, thể hiện bản chất luôn coi thường pháp luật do đó việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đồng thời nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Trịnh Văn D đã nhận lại tài sản của mình bị chiếm đoạt là chiếc xe môtô và không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại tài sản nên trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại trong vụ án không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

7.1. Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Win, biển kiểm soát: 29V1-023.58 và chùm chìa khóa của xe môtô, quá trình điều tra do xác định đó là những là tài sản hợp pháp của anh Trịnh Văn D nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ cho anh D là phù hợp.

7.2. Đối với 01 ví da và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đào Duy C là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53, các Điều 35, 38, 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ

luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Duy C phạm tội: *"*Trộm cắp tài sản*"*.

1.1. Xử phạt bị cáo 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/04/2024.

1.2. Phạt tiền bị cáo Đào Duy C 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bị cáo Đào Duy C 01 (*một*) chiếc ví da màu vàng, kích thước (12x10,4)cm, đã qua sử dụng.

2.2. Giao cho Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại cho bị cáo Đào Duy C sau khi chấp hành xong án phạt tù 01 (*một*) chiếc thẻ căn cước công dân số: 035091012784 mang tên Đào Duy C.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 23/6/2024.

3. Án phí: Bị cáo Đào Duy C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Đào Duy C;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn